

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-BVPSNQN ngày / /2026 của Bệnh viện Phụ sản - Nhi Quảng Nam)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN PHỤ SẢN - NHI QUẢNG NAM**
2. Địa chỉ: số 46, đường Lý Thường Kiệt, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ
Thời gian làm việc hành chính: Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00);
Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Hùng Sơn	000841/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Phẫu thuật nội soi tiêu hóa cơ bản; Khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Giám đốc bệnh viện; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Phụ trách khoa Phụ sản; Bác sĩ chuyên khoa II Ngoại khoa; Bác sĩ chuyên khoa Phụ sản; Bác sĩ Phẫu thuật nội soi tiêu hóa	Không	
2	Huỳnh Hữu Hoàng	006749/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó Giám đốc; Thạc sĩ, Bác sĩ nội trú chuyên khoa Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Huỳnh Thị Thanh Thúy	000690/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Trưởng khoa Cấp cứu Hồi sức tích cực - Chống độc và bệnh lý sơ sinh; Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Phòng khám đa khoa Hồng Phúc (49896) Bán thời gian: 11h35-13h25, 17h05-21h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, ngày nghỉ bù lễ (không tham gia thường trực chuyên môn): 07h00-21h00	
4	Trần Thị Trâm Hạnh	001404/QNA-CCHN	Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Trưởng khoa Nhi Tổng hợp - Truyền nhiễm; Bác sĩ Đa khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Không	
5	Nguyễn Cao Thịnh	005745/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phụ trách khoa Khám bệnh - cấp cứu; Bác sĩ chuyên khoa I Da liễu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Đinh Văn Ba	005292/QNA-CCHN	Đa khoa; Gây mê hồi sức	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phụ trách khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Mắt - Da liễu - Tai mũi họng - Răng hàm mặt - Phục hồi chức năng; Bác sĩ Đa khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Gây mê hồi sức	Không	
7	Nguyễn Thị Diễm	005894/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Cấp cứu Hồi sức tích cực - Chống độc và bệnh lý sơ sinh; Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
8	Hà Thị Kim Anh	005892/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Nhi Tổng hợp - Truyền nhiễm; Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Không	
9	Phạm Thị Lành	005891/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng; Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Trần Thị Thuận	006766/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Mắt - Da liễu - Tai mũi họng - Răng hàm mặt - Phục hồi chức năng; Bác sĩ chuyên khoa I Ngoại - Nhi	Không	
11	Trần Thị Thanh Thảo	005367/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nhi; Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng; Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh	Không	
12	Nguyễn Thị Ngọc	006765/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học - Truyền máu	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng; Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Huyết học - Truyền máu	Không	
13	Thái Hoàng Thịnh	007240/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Chuyên khoa Ngoại khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Ngoại khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
14	Lê Tân Việt	007351/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
15	Đinh Thị Hảo	0000722/ĐNO-CCHN	Khám, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
16	Nguyễn Thị Triều	005895/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
17	Nguyễn Thị Thanh Ngân	007010/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
18	Huỳnh Thị Thu Thảo	009220/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
19	Dương Quang Vĩnh	009562/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
20	Nguyễn Thị Tâm Duyên	000188/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
21	Lê Thị Diệu Linh	000143/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
22	Hà Thị Phương Uyên	000189/QNA-GPHN	Chuyên khoa nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
23	Đặng Thị Mỹ Hạnh	000652/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ Chuyên khoa Nhi khoa	Không	
24	Nguyễn Đường Thanh	000654/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ Chuyên khoa Nhi khoa	Không	
25	Phạm Thanh Thảo	007463/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ Đa khoa; Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
26	Bùi Thị Nghĩa	008649/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản Phụ khoa	Không	
27	Hoàng Thị Ân	009335/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản Phụ khoa	Không	
28	Phan Thị Tuyết Trinh	009336/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản Phụ khoa	Không	
29	Doãn Thị Băng Thanh	005805/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Sau đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
30	Nguyễn Thị Thanh Thủy	001406/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
31	Ngô Thị Lợi	001399/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
32	Trương Thị Thùy Chinh	001419/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
33	Huỳnh Thị Thu	005184/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
34	Nguyễn Thị Vi	004303/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
35	Phan Thị Ly Ly	0026026/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
36	Nguyễn Thị Út Lan	001413/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
37	Huỳnh Thị Tuyết	005986/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
38	Phan Thị Bích Huyền	0025997/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
39	Nguyễn Thị Mỹ Châu	001397/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
40	Võ Thị Ý	007148/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
41	Trần Thị Phương	001415/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
42	Nguyễn Thị Hường	003938/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
43	Phan Thị Thôi	004455/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
44	Phan Thị Huệ	001933/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
45	Cù Thị Thảo	001395/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
46	Võ Thị Ngọc Liên	004582/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
47	Châu Thị Bích Thủy	001396/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
48	Lê Thị Mỹ Hạnh	002451/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
49	Trình Thị Viết Ly	005204/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
50	Trần Thị Thu Diệp	005194/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
51	Phan Thị Thiên	005274/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
52	Hồ Thị Phương Hằng	006335/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
53	Võ Thị Luyện	001417/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
54	Thái Thị Nguyễn	001418/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
55	Nguyễn Thị Lương Vy	003471/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
56	Nguyễn Thị Minh Phong	001408/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
57	Huỳnh Thị Thu Hiền	005196/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
58	Nguyễn Thị Ngoan	0018134/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
59	Nguyễn Thị Kim Trang	001400/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
60	Châu Thị Hoàng Thắng	003453/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
61	Phạm Thị Hoa	001386/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
62	Võ Thị Thúy Hằng	001393/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
63	Lê Thị Nhung	004293/QNA-CCHN	Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
64	Nguyễn Thị Phương	005193/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
65	Nguyễn Thị Thanh Bình	001421/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Trung cấp)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
66	Nguyễn Thị Kiều Trang	009004/ĐNA-CCHN	theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
67	Nguyễn Thị Bích Nhật	000589/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
68	Trần Thị Ngọc Huyền	004705/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
69	Võ Thị Thanh Ba	005347/QNA-CCHN	Điều dưỡng nha khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Trung cấp)	Không	
70	Lê Thị Thùy	001422/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
71	Nguyễn Thị Mỹ Châu	001401/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
72	Đỗ Thị Lựu	002450/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
73	Hồ Thị Như Phượng	003593/QNA-CCHN	thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
74	Bùi Thị Trị	009456/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
75	Lê Thị Lan Yêm	019954/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
76	Bùi Thị Thanh Loan	001423/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
77	Nguyễn Thị Thọ	002595/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
78	Nguyễn Thị Bích	003944/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
79	Nguyễn Thành Long	001387/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
80	Nguyễn Thị Thanh Tâm	002448/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
81	Dương Thị Nhạn	000784/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
82	Lê Thị Kiều Diễm	004732/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
83	Nguyễn Thị Ngọc Vững	0016507/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
84	Nguyễn Thanh Trung	000157/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
85	Lê Thị Mỹ Hạnh	000159/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
86	Nguyễn Thị Kiều	005571/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Cao đẳng)	Không	
87	Nguyễn Thị Hồng Em	002572/QNA-CCHN	Xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
88	Đinh Thị Dương	005573/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Cao đẳng)	Không	
89	Trần Văn Niêm	005298/QNA-CCHN	Cử nhân ngành Kỹ thuật y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Đại học)	Không	
90	Nguyễn Văn Tân	000417/QNA-CCHN	Kỹ thuật X quang	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Đại học)	Không	
91	Bùi Minh Hòa	003940/QNA-CCHN	Hình ảnh y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
92	Nguyễn Thị Kim Liên	002569/QNA-CCHN	X quang	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Cao đẳng)	Không	
93	Phạm Gia Hùng Khanh	008848/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Cao đẳng)	Không	
94	Nguyễn Thị Thanh Thúy	001407/QNA-CCHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Phục hồi chức năng (Đại học)	Không	
95	Phan Thị Thanh Hoa	0018789/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011.	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
96	Lê Thị Mỹ Linh	000767/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
97	Võ Đông	007913/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Chuyên khoa Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa Phục hồi chức năng	Không	
98	Trần Thị Xuân Hương	001409/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
99	Nguyễn Ngọc Diễm Quỳnh	001186/ĐNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ y khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
100	Nguyễn Thị Lệ Hằng	008659/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa Gây mê hồi sức	Không	
101	Trương Thị Ngọc Hằng	001701/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
102	Nguyễn Công Nhứt	000487/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
103	Nguyễn Thị Phúc Oanh	008735/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
104	Lê Thị Nguyên Hà	004972/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
105	Phạm Vũ Kiều Hoa	002041/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
106	Nguyễn Thị Tài	007738/QNA-CCHN	thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
107	Trần Thị Thu Hiền	007480/QNA-CCHN	thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
108	Nguyễn Thị Bích Liên	005822/QNA-CCHN	thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
109	Nguyễn Thị Thuận	008842/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
110	Huỳnh Thị Mai Ly	051570/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng (gây mê hồi sức)	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
111	Võ Thị Hoa	009221/QNA-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
112	Trịnh Thị Bích Tiên	005676/QNA-CCHN	thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
113	Đoàn Thị Như Phương	002095/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng - Quảng lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội; Điều dưỡng (Đại học)	Không	
114	Hoàng Thị Lệ	002093/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
115	Nguyễn Thị Nương	002097/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
116	Phạm Thị Trúc	002180/ĐNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

Nguyễn Đức Hùng Sơn